

Số: 223 /KHCL-THGL

Gia Lộc, ngày 28 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 830/KH-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 07/3/2025 của UBND huyện Gia Lộc về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Gia Lộc;

Trường Tiểu học Gia Lương xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn chiến lược đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển nhà trường sau khi sáp nhập, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chiến lược của trường Tiểu học Gia Lương là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khoá XI, về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo cùng với các trường Tiểu học; THCS trong thành phố xây dựng ngành giáo dục phát triển vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

I. Tình hình nhà trường

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

*** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên**

Tổng số CBGV- CNV: 27; Trong đó: CBQL: 02 GV: 22 Nhân viên: 03; Trong đó biên chế: 27 người, Hợp đồng: 0 người.

Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: BGH đoàn kết, nhất trí cao trong mọi hoạt động, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá khoa học, sâu sát; được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: Đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đều đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

*** Chất lượng học sinh năm trước:**

- Học sinh hoàn thành Xuất sắc chiếm 42%; học sinh hoàn thành tốt chiếm 23%.

- Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm luôn đạt 100%.

*** Về cơ sở vật chất**

+ Phòng học: 15 phòng.

+ Phòng bộ môn: Tin học (1); Tiếng Anh (1); Nghệ thuật (1); KH&CN (1).

+ Phòng Truyền thống: 01 phòng.

+ Phòng Đội thiếu niên: 01 phòng.

+ Phòng Thư viện: 01. Diện tích: 120m².

+ Phòng Tin học với 13 máy đã được kết nối Internet.

+ Phòng y tế: 01 phòng

+ Phòng Bảo vệ: 01 phòng

+ Phòng nghỉ GV: 01 phòng

+ Phòng GV: 01 phòng

+ Phòng thiết bị: 01 phòng

+ Phòng kho: 01 phòng

+ Nhà đa năng: 01

+ Sân tập có mái che: 01

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại và đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

*** Thành tích**

Chi bộ: Đạt HT; HTT và HTXSNV từ năm 2020 đến năm 2024.

Nhà trường: Tập thể LĐTT từ năm học 2020 đến 2024. Năm 2020 - 2021 được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen, 2022 - 2023 được giám đốc SGD tặng giấy khen.

Công đoàn: LĐLĐ huyện khen từ năm 2022, 2023.

Đội TNTP đạt: Liên đội mạnh cấp huyện từ năm 2023. Năm học 2021 – 2022, 2022 - 2023 được Huyện Đoàn tặng Giấy khen, 2023 – 2024, 2024 - 2025 được Tỉnh Đoàn tặng Bằng khen.

1.2. Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu

Giáo viên, nhân viên thừa thiếu cục bộ nên việc phân công bố trí công tác theo vị trí việc làm còn bị động.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Việc tiếp cận và sử dụng CNTT một vài giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

- Chất lượng học sinh: Chất lượng giáo dục đại trà từng bước được nâng cao nhưng chưa bền vững, chất lượng mũi nhọn qua từng năm học còn gặp nhiều khó khăn. Ý thức rèn luyện, tự học tập của một số em chưa tốt, gia đình thiếu sự quan tâm.

- Cơ sở vật chất: Còn thiếu phòng bộ môn, nhà ăn bán trú chưa có các trang thiết bị để tổ chức nấu ăn tại trường, trang thiết bị dạy học hư hỏng nhiều.

2. Thời cơ

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo các cấp và Đảng ủy, HĐND, UBND và các ban ngành đoàn thể trong địa phương về việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Được phụ huynh và học sinh đồng tình, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, đa phần trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị ngày càng được đầu tư xây dựng, mua sắm đáp ứng yêu cầu cho công tác dạy và học ngày càng có hiệu quả.

3. Thách thức

- Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập...

- Kinh tế địa phương còn gặp nhiều khó khăn phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

- Cơ chế thị trường còn tác động nhiều đến quá trình học tập của học sinh.

4. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tập trung hoàn thiện cơ chế quản lý hiệu quả.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, công tác tự học tự rèn, tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém để nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học. Tiếp tục giữ vững trường đạt KĐCL mức độ 3 và chuẩn Quốc gia mức độ 2; từng bước phấn đấu 1 đến 2 trong 5 quy định của KĐCL mức độ 4.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy - học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước tu sửa, nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất,

thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018.

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.
- Xây dựng nếp sống văn hoá công sở, tạo dựng môi trường thân thiện, an toàn.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TÂM NHÌN

1. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn và mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo để có chất lượng giáo dục vững chắc, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi

- Tinh thần đoàn kết, yêu thương;
- Khát vọng vươn lên;
- Tính trung thực;
- Tinh thần trách nhiệm;
- Tính sáng tạo;
- Lòng tự trọng;
- Tình nhân ái;
- Sự hợp tác, chia sẻ.

3. Tâm nhìn

Trở thành trường có uy tín về chất lượng giáo dục, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng cống hiến và vươn tới đỉnh cao của tri thức.

4. Khẩu hiệu hành động

“Nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả các phong trào thi đua, sự tiến bộ của học sinh và sự hài lòng của phụ huynh là đích hướng tới của trường Tiểu học Gia Lương”.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Các mục tiêu tổng quát

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB, GV, NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục Chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Huy động nguồn lực để phát triển tốt nhà trường. Hoàn thiện cơ sở vật chất, các phòng học bộ môn, các phòng chức năng, các trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2025 - 2026, phấn đấu trường đạt được chuẩn Quốc gia mức độ 2 sau 5 năm.
- Mục tiêu trung hạn: Đến cuối năm học 2029 - 2030, trường Tiểu học Gia Lương hoàn thành xây dựng cơ bản các mục tiêu đề ra; nâng cao chất lượng 5 tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng đạt cấp độ

3. Phần đầu đạt từ 1 đến 2 trong 5 quy định của kiểm định chất lượng cấp độ 4.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý được nâng cao, 100% giáo viên và nhân viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 3,5% CB, GV, NV đạt trên chuẩn về trình độ.

- Giáo viên nam dưới 55 tuổi, nữ dưới 50 tuổi sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác.

- Có 100 % số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin.

2.1. Học sinh

- Quy mô:

+ Duy trì sĩ số đạt 99% trở lên.

+ Tuyển sinh đầu cấp đạt 100%.

- Chất lượng học tập:

+ 99% trở lên HS hoàn thành CT môn học và HĐGD, trong đó 40% hoàn thành tốt chương trình môn học.

+ Chất lượng học sinh mũi nhọn hàng năm: Cấp thành phố 1 - 2 em.

- Chất lượng GD đạo đức, kỹ năng sống:

+ Phẩm chất, năng lực: 99% mức Đạt trở lên.

+ Học sinh được trang bị các kiến thức, kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.2. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc, phòng thực hành, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng được xây dựng, sửa chữa nâng cấp đáp ứng yêu cầu của đổi mới GD.

- Mua sắm trang bị các thiết bị phục vụ dạy học và làm việc đầy đủ đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, nhà đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại; thư viện duy trì mức độ II.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

3. Phương châm hành động

- “Lấy chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

- “Lấy học sinh làm trung tâm trong việc đổi mới phương pháp dạy học”.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CB, GV, NV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Nâng cao năng lực sức chiến đấu của chi bộ trong công tác lãnh, chỉ đạo

mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng Văn hoá học đường hướng tới các giá trị cốt lõi trong xã hội mới.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

- * Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CB, GV phù hợp với yêu cầu của từng vị trí việc làm.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong Trường.

2.2. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV cốt cán, cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Chú trọng việc thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhất là công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ giáo viên của nhà trường đáp ứng việc đổi mới PPDH và KTĐG theo Chương trình, Sách giáo khoa mới.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, làm tốt công tác Y tế học đường và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo

dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Xác định: Chất lượng dạy - học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Phát động sâu, rộng các cuộc thi giải toán, Tiếng Anh trên mạng Internet, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, Stem; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Định kỳ rà soát, đổi mới công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo thông tư mới. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục, công tác kiểm tra nội bộ thường xuyên và định kỳ.

2.4. Cơ sở vật chất

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet.

2.5. Kế hoạch - tài chính

- Xây dựng kế hoạch thu chi hàng năm hợp lý, khoa học.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tham mưu với Ban đại diện Cha Mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của phụ huynh học sinh trong công tác vận động tài trợ cho giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân để xây dựng trường và giúp cho học sinh vượt khó vươn lên trong học tập.

2.6. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và Ngành.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Xây dựng phòng truyền thống nhà trường để lưu giữ hình ảnh nhà trường phát triển qua từng giai đoạn.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường và được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh Kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025 - 2036: Tham mưu với lãnh đạo các cấp để đầu tư xây dựng các hạng mục còn thiếu cấp tiểu học. Hoàn thành các hạng mục đầu tư để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 sau 5 năm.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2027 - 2030: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục; Hoàn thành nâng cao chất lượng 5 tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt từ 1 đến 2 quy định của KĐCL cấp độ 4.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Chiến lược tới từng CB, GV, NV nhà trường. Thành lập Hội đồng trường kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện Kế hoạch Chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện Kế hoạch hành động hàng năm của toàn Trường và thực hiện Kế hoạch Chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

2. Đối với phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ CM, các tổ chức trong nhà trường.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

6. Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

Tham gia vận động học sinh bỏ học trở lại trường (nếu có).

7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

8. Kiến nghị với các cơ quan hữu trách

8.1. Đối với Phòng VH-XH, các phòng ban trong xã

- Phê duyệt Kế hoạch Chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

- Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch Chiến lược.

8.2. Đối với UBND xã

Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục giúp nhà trường thực hiện tốt Kế hoạch chiến lược./.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (phê duyệt);
- UBND xã (để b/c);
- CB, GV, NV (để t/h);
- Lưu: HS./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Lý

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG VH-XH XÃ GIA LỘC
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Đức Toàn